

Bản án số: 01/2021/HSST

Ngày: 26-10-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Đoàn.

Thẩm phán: Bà Phạm Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Vũ.

Ông Sùng A Xà.

Ông Lê Quang Nhuận.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Hạnh, Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thảo, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 103/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số: 08/2021/HSST-QĐ ngày 29 tháng 9 năm 2021, Thông báo mở lại phiên tòa sơ thẩm số 02/TB-TA ngày 07 tháng 10 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Lý A C (tên gọi Kc: Không), sinh ngày 01/01/2000, tại tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: Bản H, xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý A P (Đã chết) và bà Giàng Thị P, sinh năm 1974; bị cáo có vợ là Vàng Thị V, sinh năm 2000 và có 02 người con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2020; tiền án: Không, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/6/2021, bị tạm giam từ ngày 01/7/2021 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Thào A V (tên gọi Kc: Không), sinh ngày 01/02/1994, tại tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: Bản H, xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thào A S, sinh năm 1964 và bà Vàng Thị H (Đã chết); bị cáo chung sống như vợ chồng với Giàng Thị C, sinh năm 2000 và có 01 người con chung, sinh năm 2017; tiền án: Không, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/6/2021, bị tạm giam từ ngày 01/7/2021 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lý A C*: Bà Nguyễn Thị P, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (Có mặt tại phiên tòa).

- *Người bào chữa cho bị cáo Thào A V*: Bà Lê Thị X, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 18 giờ 40 phút ngày 28/6/2021 tại khu vực bản H, xã Q, huyện M, tỉnh Điện Biên, tổ công tác Công an huyện M, tỉnh Điện Biên phát hiện bắt giữ Lý A C và Thào A V cùng 03 bánh viên nén màu hồng (được xác định là Methamphetamine) có tổng khối lượng là 1.611,4 gam. Lý A C và Thào A V cùng khai nhận: Nguồn gốc số ma túy đó là do trước đó vào khoảng tháng 5/2021 giữa Thào A V và Lý A C có quen nhau, V biết người có tên là K có nhu cầu mua hồng phiến (Methamphetamine) giá 100 triệu đồng/01 bánh. V và C cùng thống nhất sang Lào để tìm mua ma túy về bán cho K tiền lãi sẽ chia đôi. Ngày 23/6/2021 C mang theo số tiền 25 triệu đồng sang nhà V và bảo V cùng góp tiền để đi mua ma túy nhưng do V không có tiền và bảo C ứng ra trước khi nào bán ma túy sẽ trả lại gốc cho C. V đã mượn xe máy của anh trai là Thào A V rồi cùng C đi đến bản N, xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên tại đây C bán xe máy được 25 triệu đồng (tổng cộng có 50 triệu đồng). Đến khoảng 03 giờ ngày 24/6/2021 V chở C đến khu vực bản H, xã N, huyện N rồi đi bộ lên khi vực mốc số 66 biên giới Việt Nam – Lào; tại đây cả hai mua được 03 bánh Methamphetamine giá 25 triệu đồng/01 bánh đã trả được 50 triệu đồng nợ lại 25 triệu đồng. Sau khi mua được ma túy cả hai cùng vận chuyển, khi về đến gần nhà V thì C đứng cạnh giới còn V mang ma túy cất giấu trong rừng. Sau đó V hẹn K đến khu vực bản H, xã Q, huyện M để thỏa thuận mua bán ma túy. Hai bên thỏa thuận khoảng 18 giờ ngày 28/6/2021 C chở V mang theo ma túy đến địa điểm đã hẹn để K và bạn của K kiểm tra và giao nhận ma túy thì bị bắt giữ cùng toàn bộ vật chứng vụ án còn đối tượng tên là K và người đi cùng K bỏ chạy thoát.

Tại bản Kết luận giám định số: 850/GĐ-PC09 ngày 24/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- 90 (chín mươi) mẫu viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lý A C, Thào A V gửi đến giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine

- Khối lượng vật chứng thu giữ của Lý A C, Thào A V là 1.611,4 gam.

- Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 323, Mục IIC, Danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018.

Tại bản Cáo trạng số: 61/CT-VKS-P1 ngày 06/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố Lý A C, Thào A V để xét xử về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử. Tuyên bố các bị cáo Lý A C và Thào A V đều phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 40 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lý A C tử hình.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 40 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Thào A V tử hình.

Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

Về vật chứng vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm d Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lý A C, Thào A V.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên đồng thời không có khiếu nại gì về các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Thực hiện lời nói sau cùng các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Những người bào chữa cho các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên, đồng thời không có ý kiến khiếu nại gì về các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, mặt Kc số ma túy đã kịp thời bị thu giữ chưa phát tán ra ngoài xã hội, các bị cáo đều có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này các bị cáo đều chưa bị xét xử về một tội danh nào Kc, chưa bị xử lý hành chính nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt để các bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Do các bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, các bị cáo Lý A C, Thào A V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra được ghi nhận tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, bản kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ Kc có trong hồ sơ vụ án.

Các bị cáo đều khai nhận do Thào A V có quen biết đối tượng tên là Giàng A K cần đặt mua 100 triệu đồng/bánh hồng phiến (Methamphetamine). Thào A V và Lý A C đã bàn bạc cùng thống nhất sang Lào để tìm mua ma túy về bán cho K tiền lãi sẽ chia đôi. Ngày 23/6/2021, C mang theo số tiền 25 triệu đồng sang nhà V và bảo V cùng góp tiền để đi mua ma túy nhưng do V không có tiền và bảo C ứng ra trước khi nào bán ma túy sẽ trả lại gốc cho C. V đã mượn xe máy của anh trai là Thào A V rồi cùng C đi đến bản N, xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên tại đây C bán xe máy được 25 triệu đồng (tổng cộng có 50 triệu đồng) để đi mua ma túy. Đến khoảng 03 giờ ngày 24/6/2021 V chở C đến khu vực bản H, xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên rồi đi bộ lên khi vực mốc số 66 biên giới Việt Nam - Lào tại đây cả hai mua được 03 bánh Methamphetamine giá 25 triệu đồng/01 bánh đã trả được 50 triệu đồng nợ lại 25 triệu đồng. Sau khi mua được ma túy cả hai cùng vận chuyển, khi về đến gần nhà V thuộc bản H, xã N, huyện N thì C đứng cạnh giới còn V mang ma túy cất giấu trong rừng. Sau đó V, C hẹn Giàng A K đến khu vực bản H, xã Q, huyện M, tỉnh Điện Biên để thỏa thuận mua bán ma túy. Khoảng 18 giờ ngày 28/6/2021 C chở V mang theo ma túy đến địa điểm đã hẹn để K và bạn của K kiểm tra và giao nhận ma túy thì Thào A V, Lý A C bị bắt giữ cùng toàn bộ vật chứng vụ án bao gồm 1.611,4 gam Methamphetamine, còn đối tượng tên là K và người đi cùng K bỏ chạy thoát.

Do đó, Hội đồng xét xử đã đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Lý A C, Thào A V đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi mua bán trái phép 1.611,4 gam Methamphetamine của các bị cáo đã vi phạm tình tiết định khung được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[2] Đánh giá tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, trực tiếp là hoạt động tàng trữ, vận chuyển, mua bán các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội nên cần phải xử lý nghiêm khắc theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này có hai bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn không có sự cấu kết chặt chẽ, về vai trò của các bị cáo

trong vụ án là ngang nhau. Bị cáo Thào A V là người khởi sướng và rủ Lý A C, Lý A C là người cùng thực hiện và bỏ tiền ra để đi mua ma túy, sau đó cả hai cùng bàn bạc thống nhất đi mua ma túy, cùng nhau vận chuyển về để bán cho đối tượng tên là Giàng A K. Do đó Hội đồng xét xử xem xét quyết định mức hình phạt tương xứng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Các bị cáo Lý A C và Thào A V đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Sau khi bị bắt, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo thấy rằng: Mặc dù ngoài lần phạm tội này các bị cáo chưa bị xét xử về tội danh nào khác và chưa bị xử lý vi phạm hành chính song các bị cáo đều không chịu tu dưỡng rèn luyện, muốn có nhiều tiền một cách nhanh chóng, nên đã thực hiện hành vi phạm tội và phải chịu hình phạt theo quy định của pháp luật.

Đề nghị trị những hành vi phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, nhất là tội phạm về ma túy. Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt cao nhất đó là loại trừ các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, để lấy đây làm bài học cảnh báo chung cho toàn xã hội, phục vụ cho công tác đấu tranh, ngăn ngừa các loại tội phạm trong tình hình hiện nay. Đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa về phần hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ cần chấp nhận.

Về đề nghị của những người bào chữa cho các bị cáo đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, đề nghị về xem xét áp dụng hình phạt tù không thời hạn đối với các bị cáo là không có căn cứ để chấp nhận; bởi vì mặc dù các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và tỏ ra ăn năn hối cải song tổng khối lượng ma túy mà các bị cáo tham gia mua bán 1.611.4 gam Methamphetamine là đặc biệt lớn và đặc biệt nguy hiểm cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015:

“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy, nghề nghiệp của các bị cáo là làm nương, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo. Do vậy đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, của người bào chữa cho các bị cáo là có căn cứ để chấp nhận.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục các quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, những người bào chữa cho các bị cáo, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] **Về vật chứng vụ án:** Theo quy định tại Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, số vật chứng đã thu giữ của các bị cáo cần xử lý như sau:

- Đối với số ma túy và 01 chiếc ba lô vải màu nâu đen đã thu giữ của các bị cáo cần bị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO thu giữ của Thào A V, do V đã sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[7] **Về án phí:** Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo Lý A C, Thào A V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên do các bị cáo Lý A C, Thào A V là đồng bào dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, căn cứ theo quy định tại điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lý A C, Thào A V.

[8] **Về các vấn đề Kc:** Theo lời khai của các bị cáo còn có đối tượng tên là Giàng A K giới thiệu nhà ở bản C, xã L, huyện M, tỉnh Điện Biên là người đặt mua ma túy của V và C. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra xác minh nhưng tại bản C, xã L, huyện M, tỉnh Điện Biên, không có công dân tên là Giàng A K như miêu tả của V và C. Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Lý A C, Thào A V và người đi cùng với đối tượng tên là K nhưng V và C đều không biết nhân thân, lai lịch, địa chỉ, Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xem xét xử lý. Do vậy Hội đồng xét xử sơ thẩm không xem xét giải quyết trong vụ án này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lý A C và Thào A V đều phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 40 Bộ luật Hình sự đối với cả hai bị cáo:

- Xử phạt bị cáo Lý A C tử hình.
- Xử phạt bị cáo Thào A V tử hình.

Áp dụng Khoản 4 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam các bị cáo Lý A C, Thào A V để đảm bảo thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

*** Tịch thu tiêu hủy:**

- 1.570,9 gam Methamphetamine là vật chứng của vụ án còn lại sau khi giám định.
- 01 (một) chiếc ba lô vải màu nâu – đen, có dây đeo và khóa kéo. Thu giữ khi bắt quả tang Lý A C, Thào A V.

*** Tịch thu sung ngân sách nhà nước:**

- 01 (một) chiếc điện thoại di động, loại màn hình cảm ứng nhãn hiệu VIVO màu xanh – đen, đã cũ qua sử dụng. Tạm giữ của Thào A V.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 07/9/2021).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo Lý A C, Thào A V.

5. Về quyền Kng cáo đối với bản án: Căn cứ vào các Điều 331, Điều 333, Điều 367 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, các bị cáo có quyền Kng cáo bản án lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26/10/2021).

Trong thời hạn 07 ngày kể từ khi Bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo bị tuyên án tử hình có quyền làm đơn xin ân giảm đến Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân Cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên;
- Các bị cáo;
- Những người bào chữa;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- UBND xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên (Thông báo);
- UBND xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên (Thông báo);
- Phòng HC Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I (Tòa án nhân dân tối cao);
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Trọng Đoàn